

Giáo dục sinh viên ngành Sư phạm Mỹ thuật về giá trị nghệ thuật của tranh dân gian Hàng Trống đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Phạm Thị Thu Hằng*, Lê Mạnh Hà*

*ThS. Khoa KHXH, Nghệ thuật và Nhân văn - Trường ĐH Đồng Tháp

Received:30/10/2023; Accepted:3/11/2023; Published:8/11/2023

Abstract: Folk paintings in general, and Hang Trong in particular, are a long-standing genre of painting with high aesthetic and artistic value. This is also the type of painting imbued with the cultural beauty of the nation that needs to be preserved and passed down to future generations.

Keywords: Hang Trong paintings, art students, preserving traditional culture

1. Đặt vấn đề

Tranh dân gian (TDG) nói chung, TDG Hàng Trống nói riêng là một dòng tranh có từ lâu đời và mang giá trị thẩm mỹ, giá trị nghệ thuật cao. Đây cũng chính là thể loại tranh mang đậm vẻ đẹp văn hoá của dân tộc cần được gìn giữ và lưu truyền cho các thế hệ sau. Ngày nay, thể loại TDG tuy không còn thịnh hành như trước nữa nhưng dòng tranh này vẫn rất nổi tiếng và được nhiều người yêu thích.

Bài báo sẽ giúp sinh viên (SV) Sư phạm Mỹ thuật có được những kiến thức đầy đủ hơn đối với dòng TDG Hàng Trống và hiểu được giá trị thẩm mỹ của thể loại tranh này; từ đó có thể vận dụng kiến thức vào trong học tập cũng như việc giảng dạy sau khi ra trường.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát về tranh dân gian Hàng Trống

TDG Hàng Trống là loại TDG do người Hà Nội sản xuất và bán tập trung ở phố Hàng Trống. Tuy vậy, tranh Hàng Trống trước kia cũng được làm, bày bán ở các phố hàng Nón, hàng Mã, hàng Quạt (Hà Nội), nhưng tập trung làm và bán nhiều nhất vẫn ở Hàng Trống. Các phố làm tranh này, trước kia đều thuộc tổng Tiên tông Túc huyện Thọ Xương của kinh thành Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội. Phố Hàng Trống thuộc phần đất thôn Tự Tháp xưa kia. Đây là một khu vực vốn nổi tiếng về nhiều nghề thủ công mỹ nghệ: TDG, các loại trống, tàn, lọng, tán, mũ mùng, áo xiêm, cò, quạt, các loại, tráp sơn, các ki u nón,... Người ta làm và bán hàng thủ công quanh năm, nhiều hơn cả là dịp Tết Nguyên đán, phần lớn bán trong các cửa hiệu. Riêng TDG, ngoài các cửa hiệu, còn được bán trên hè phố, nhất là vào dịp cuối năm, để tiện phục vụ khách hàng sắm Tết.

2.2. Sự hình thành, phát triển và giá trị của TDG Hàng Trống

Mặc dù cho đến nay vẫn chưa có tài liệu nào cho biết chính xác thời điểm cũng như điều kiện ra đời của dòng tranh dân gian Hàng Trống. Nhưng những tác phẩm đó lại được xem là kết quả của sự giao thoa tinh hoa giữa Phật giáo, Nho giáo; giữa loại hình tượng thờ, điêu khắc ở đình, chùa với những nét đẹp trong sinh hoạt văn hoá hàng ngày, tạo nên một dòng TDG đậm nét Thăng Long - Hà Nội ngàn năm văn hiến.

Dòng tranh Hàng Trống thực sự phát triển cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX nhưng tới thế kỷ 20 dòng tranh này bắt đầu suy tàn, nhất là khi từ sau kết thúc chiến tranh Việt Nam hầu như các nhà làm tranh đều giải nghệ. Nhiều nhà làm tranh còn đốt bỏ hết những dụng cụ làm tranh như ván, bản khắc, một phần do thú chơi tranh của người à Nội đã đổi khác, một phần do việc làm tranh không có thu nhập cao nên nhiều người đã chuyển nghề.

2.3. Giá trị thẩm mỹ trong TDG Hàng Trống:

TDG Hàng Trống nằm trong dòng TDG Việt Nam, gồm một số đề tài chủ yếu như tranh thờ, chúc tụng, sinh hoạt hàng ngày... Trên cơ sở các bản tranh còn lưu lại đến nay, tượng trưng về ý tưởng sáng tác trong tranh Hàng Trống chủ yếu nằm ở một số điểm sau:

- Đối với nhóm đề tài tranh thờ như “Ngũ ồ”, “Bạch Hổ”, “Hắc Hổ”, “Đức Thánh Trần”, “Ông Hoàng Ba”, “Mẫu Thượng Ngàn”,... có ý tưởng sáng tác gắn liền với chư vị thần linh trong tín ngưỡng thờ Mẫu tam phủ, tứ phủ, trong đó thể hiện những nhân vật thần thánh tuy ở chốn tâm linh nhưng hình tượng rất gần gũi với tạo hình dân gian.

- Những tranh liên quan đến sinh hoạt và thiên nhiên như: “Chợ Quê”, “Canh nông chi đồ”... có lối tạo hình đơn giản, tái hiện những cảnh sinh hoạt của người dân. - Đối với dòng tranh chúc tụng như

“Phúc Lộc Thọ”, “Thất Đồng”, “Tôn Tử Vạn Đại”... cũng như dòng tranh minh họa, tranh vui: “Bịt mắt bắt dê”, “Thúy Kiều gặp Kim Trọng”,... được lấy ý tưởng sáng tác từ một số điện tích, trong các giai thoại trong văn học Trung Quốc.

**Cách thức thể hiện - Hồn nhiên, mộc mạc, sinh động trong phản ánh hiện thực.*

Việc phản ánh hiện thực trong TDG Hàng Trống mang tính hồn nhiên, mộc mạc, sinh động. Điều này phản ánh tư duy sáng tạo đặc biệt của cộng đồng, tầng lớp đặc trưng của xã hội VN trong giai đoạn lịch sử lúc bấy giờ. Trong một số TDG Hàng Trống, chúng ta vẫn thấy ở đó lễ lối, lối sống của cư dân thành thị nhưng vẫn mang những dấu ấn của những người vùng quê xung quanh đất kinh kỳ, chốn Thăng Long kẻ chợ. Đặc biệt trong tranh “Kẻ chợ” hay “Chợ quê”, chúng ta thấy rõ nét về hình ảnh không gian đặc trưng ở vùng quê như: các lán được làm bằng gỗ, mái lá rom; lũy tre, cây đa; các hoạt động ở chợ như bán bò, chó, rên nông cụ,...

Trong TDG Hàng Trống, chúng ta thấy không xuất hiện sự phân tầng giàu nghèo, địa vị xã hội mà dường như mọi người đều bình đẳng với nhau như trong tranh “Chợ quê”, “Kẻ chợ”,... Ngay cả trong dòng tranh thờ, mặc dù việc thể hiện các vị thần linh to hơn người trần, hay các vị thần linh phẩm hàm cao hơn to hơn những vị thần linh khác thì lối tạo hình của vị thần linh cũng dung dị, hiền lành tạo cảm giác gần gũi với người dân. Những hình ảnh nô đùa trong tranh như chọi gà, chọi trâu, làm đám cưới, có đứa trẻ con ngã chổng kên ra phía trước bởi vừa ôm con dê trượt trong một không gian tương phản là ở bên hiên nhà, người phụ nữ thoir nhàn đang uống trà ngắm bọn trẻ con chơi với một niềm vui về sự đủ đầy. Đó chính là niềm ước mong về một cuộc sống đủ đầy, viên mãn, cuộc sống trần trụi sinh lực, cảm xúc mà con dê chính là một biểu tượng đặc biệt đó. Kết hợp cái thiêng và cái hiện thực.

Không ai có thể cho rằng mình đã được diện kiến chư vị thần linh trong tín ngưỡng thờ Mẫu nhưng khi các nghệ nhân sáng tác ra các bức “Tam phủ”, “Tứ phủ”, “Cô Ba” thì người ta vẫn tin và xem những hình tượng đó là có thật. Cũng chính từ những niềm tin, cách nghĩ này mà những bức TDG Hàng Trống (hiện thực) trở thành vật thiêng, được sử dụng trong việc cầu cúng khấn vái, một hoạt động thường xuyên trong đời sống mọi người dân.

Như vậy, việc đưa những chi tiết mang yếu tố tâm linh vào TDG Hàng Trống nói riêng cũng chính là nhằm thỏa mãn nhu cầu đời sống tâm linh, thỏa mãn trí tưởng tượng của con người thời ấy. Giá trị hiện

thực của các yếu tố tâm linh ở đây dù là thực, dù là có xảy ra để người ta nhìn thấy hay là ảo, do con người hình dung, tưởng tượng ra thì nó vẫn là niềm tin chưa bao giờ thay đổi qua năm tháng. Nó vẫn tồn tại cho đến ngày nay. Từ những giá trị và tính tư tưởng trong TDG Hàng Trống tác động đến thế hệ hôm nay những giá trị về nhận thức cái đẹp của cha ông chúng ta.

**Ngôn ngữ tạo hình trong TDG Việt Nam nói chung và TDG Hàng Trống nói riêng.*

- Ngôn ngữ tạo hình:

+ Bố cục: Tùy theo chủ đề, các nghệ nhân đã chủ sắp xếp các khuôn hình trong tranh theo những cách khác nhau, tạo nên những thể bố cục đi từ hồn nhiên, thô mộc, đơn giản đến uyển chuyển, tinh tế, phức tạp, mang tính chủ động rất cao. Chúng ta có thể nhận thấy rất nhiều hình thức bố cục tạo nên những cảm giác khác nhau. Ví dụ ở bức tranh “Hộ pháp Vũ Di”, hình hộ pháp to, chiếm phần lớn bức tranh, dáng của hộ pháp hướng về phía bên phải nhưng đầu 25 quay hướng bên trái tạo cảm giác hài hòa, cân đối. Kiểu bố cục này còn gặp ở nhiều tranh khác như “Bạch Hổ”, “Xích ô”,... Bức “Phúc Lộc Thọ”, hướng của các nhân vật thay đổi theo hai lớp, nhóm 4 người ở phần trên quay về một hướng thì có một nhân vật quay theo hướng ngược lại, nhóm 4 người phía dưới quay 1 hướng thì có một nhân vật có hướng ngược lại, điều này làm cho cả bức tranh trở nên sinh động, dù các nhân vật có dáng tĩnh nhưng tạo nên cảm giác động.

Trong tranh 4 bức “Tổ nữ” thì dù mỗi bức là một bố cục hoàn chỉnh nhưng khi ghép 4 tấm tranh lại thì chúng ta thấy tạo nên một bố cục cân đối hướng tâm. Một dạng bố cục khác cũng hay gặp trong TDG Hàng Trống chính là hình thức đối xứng. Trong tranh “Ngũ Hổ”, dù 4 con hổ (ở bốn hướng) châu vào con hổ ở chính giữa có màu sắc, chi tiết khác nhau, nhưng được sắp xếp theo trục dọc của tranh. Bức “Vợ chồng ngâu”, “Công việc nhà nông” thì hình thức đối xứng qua đường chéo của bức tranh, cả hình và màu tạo nên sự hài hòa, cân đối.

+ Màu sắc: dùng trong TDG Hàng Trống chủ yếu là màu phẩm, bán sẵn ở thị trường, đôi khi thêm màu bột trắng hay màu nhũ vàng, nhũ trắng ở một số dòng tranh thờ để tạo hiệu ứng. Mặc dù, bảng màu của dòng TDG Hàng Trống chỉ giới hạn ở một số màu cơ bản nhưng do tô bằng tay, ở nhiều diện khác nhau, nên có lúc phẳng, có lúc gợn khối, tạo được nhiều sắc thái nên hòa sắc hết sức phong phú, khi dịu dàng, rực rỡ, khi dữ dội nghiêm cần. Do màu trong TDG Hàng Trống là dạng phẩm nên mịn, mông và tươi, được

tô màu bằng bút lông nên làm cho không gian treo tranh sinh động và rực rỡ. Một điểm cần lưu ý khi bàn đến màu sắc trong TDG Hàng Trống chính là ở nhiều bức tranh dùng các gam màu chủ yếu là lam, hồng đôi khi có thêm lục, đỏ, da cam, vàng,... và việc mỗi nghệ nhân pha màu theo cách riêng của mình nên tạo ra nhiều gam màu khác nhưng đều thuận mắt và ưa nhìn.

Có thể nhận định rằng, màu sắc trong TDG Hàng Trống tạo nên một hòa sắc, lồng lộng, uy linh. Cái đậm đà của những nét đen, cái rực vàng, thắm của màu lục, lung linh của sắc đỏ,... được tô vẽ thật khéo léo đã tạo nên tính rực rỡ trong những bức tranh. Trong TDG Hàng Trống, những gam màu mạnh khi kết hợp với nhau không hề có cảm giác chói mà đầm ấm, vui tươi như cái không khí của Tết vậy. Tuy có sự phối hợp của cả gam màu nóng và lạnh trên toàn bộ bức tranh, nhưng mỗi màu lại được khu biệt riêng tạo ra những sắc thái hòa hợp, tươi mới mà thể hiện ra một hàm, mang triết lý sâu xa của quan niệm dân gian truyền thống: cân đối, hài hòa trong một tổng thể chung.

+ Đường nét: Đường nét trong TDG Hàng Trống chủ yếu được in bằng ván khắc nên có chỗ nét tinh nhỏ, có chỗ nét to khỏe. Đây chính là đặc điểm để người nghệ nhân căn cứ vào tô màu cho phù hợp. Khác với tranh Đông Hồ thường được tạo ra bằng cách in chồng các ván màu lên nhau, sau đó bản nét được in cuối cùng để tạo nên thần thái của tác phẩm thì tranh Hàng Trống của Hà Nội lại sử dụng kỹ thuật nửa in, nửa vẽ. TDG Hàng Trống là thể loại tranh được in một lần bản nét, để làm xương sống cho tác phẩm sau đó người nghệ nhân phải gia công bằng việc tô phết màu lên. Trong quá trình thực hiện TDG Hàng Trống, các nghệ nhân còn đi sâu vào việc phát huy khả năng diễn tả của nét. Cùng với những nét được khắc in qua bản gỗ, khi cần nhấn, đẩy các chi tiết, các nghệ nhân TDG Hàng Trống không ngần ngại dùng bút để nẩy, tia. Với cách thức sáng tạo của riêng mình, các nghệ nhân dòng TDG Hàng Trống của Hà Nội không chỉ tạo nên nét riêng cho dòng tranh, mà đã làm bật lên sức sống nội tại của nhân vật.

+ Hình khối: Khối trong TDG Hàng Trống chủ yếu ở các hình lớn, được tạo nên bởi kỹ thuật vờn màu điêu luyện của người nghệ nhân tạo nên những sắc độ đậm nhạt, chuyển đổi êm tạo khối cho hình. Các hình nhỏ chủ yếu tô kín màu với một sắc độ. Do đó, tuy cùng một bản in như nhau nhưng tùy cảm hứng của người nghệ nhân mà các tác phẩm TDG

Hàng Trống vẫn có sự khác biệt nhau rõ rệt, kể cả trong hình thức tạo khối và chính cách thức làm tranh khác biệt này đã tạo nên dấu ấn riêng của TDG Hàng Trống.

2.4. Sự cần thiết trong việc giúp SV Sư phạm Mỹ thuật hiểu về giá trị nghệ thuật và giá trị thẩm mỹ qua dòng TDG Hàng Trống.

Theo chương trình GDPT mới năm 2018, trong bộ sách Chân trời sáng tạo bản 1 (lớp 7) có bài “Nét đẹp trong tranh dân gian Hàng Trống”. Trong giáo dục mỹ thuật, việc tìm hiểu về tranh Hàng Trống góp phần quan trọng vào việc trao truyền những giá trị văn hóa nghệ thuật của cha ông đối với các thế hệ trẻ, giúp HS hiểu được tiến trình phát triển nghề làm TDG, cũng như tự hào về những sản phẩm nghệ thuật đặc sắc của dòng tranh Hàng Trống.

TDG Hàng Trống còn lưu lại mãi mãi trong tâm trí mỗi người VN chúng ta. Những tác phẩm của dòng TDG Hàng Trống kể trên, quả là những kiệt tác, chúng toát lên cái sinh động, tinh tế và sâu sắc lạ thường cả về nội dung lẫn hình thức. Phải nhận thấy rằng, ở những bức tranh này đã bộc lộ đầy đủ tài năng của những người nghệ nhân vẽ tranh Hàng Trống và điều này được thể hiện qua nội dung, hình thức đến chất liệu. Điều này đã giúp TDG Hàng Trống mang màu sắc đặc trưng riêng của Hà Nội, nhưng cũng rất VN, không thể trộn lẫn. Những bức tranh tuyệt mỹ của dòng tranh này đến nay vẫn được ưa chuộng và là niềm tự hào của mỗi chúng ta.

3. Kết Luận

Bài viết đã làm rõ những khái niệm, khái quát về sự hình thành, phát triển và giá trị thẩm mỹ của TDG Hàng Trống. Bên cạnh đó, bài viết cũng đã chỉ ra được tính giáo dục của TDG Hàng Trống trong trường phổ thông cũng như sự cần thiết để giúp SV Sư phạm Mỹ thuật hiểu hơn về giá trị thẩm mỹ và giá trị nghệ thuật đối với dòng TDG Hàng Trống. Từ đó có thể nắm vững được kiến thức và truyền thụ lại cho HS một cách chính xác và đầy cảm hứng, giúp HS cảm thụ cái đẹp và giá trị truyền thống cần được lưu giữ của dân tộc.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Vũ Tuấn Anh (2002), *Tinh minh triết trong tranh dân gian Việt Nam*, NXBVHTT. Hà Nội
2. Nguyễn Du Chi (2000), *Trên đường tìm về cái đẹp của cha ông*, Viện thuật, NXBVHTT. Hà Nội
3. Nguyễn Tiến Chung (1971), *Nghệ thuật tạo hình trong tranh dân gian Việt Nam*, Tác phẩm mới, (Số 15). Hà Nội
4. Đỗ Đức (2003), “*Nghệ tranh Hàng Trống*”, Tạp chí Mỹ thuật (73). Hà Nội